

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC BÀI CỤ THỂ

Bài 1

TÔN TRỌNG LỄ PHẢI

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

– HS hiểu thế nào là tôn trọng lễ phải. Những biểu hiện của tôn trọng lễ phải ;

– HS nhận thức được vì sao trong cuộc sống mọi người đều cần phải tôn trọng lễ phải.

2. Về kĩ năng

HS có thói quen và biết tự kiểm tra hành vi của mình để rèn luyện bản thân trở thành người biết tôn trọng lễ phải.

3. Về thái độ

– HS biết phân biệt các hành vi thể hiện sự tôn trọng lễ phải và không tôn trọng lễ phải trong cuộc sống hàng ngày ;

– Học tập gương của những người biết tôn trọng lễ phải và phê phán những hành vi thiếu tôn trọng lễ phải.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Cần làm cho HS hiểu tôn trọng lễ phải là điều kiện, là biện pháp giao tiếp ứng xử cần thiết của mỗi cá nhân trên cơ sở tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu của cộng đồng xã hội.

– Cần nhấn mạnh nội dung cốt lõi của tôn trọng lễ phải là sống trung thực, dám bảo vệ những điều đúng đắn, không chấp nhận và không làm những điều sai trái.

– Tôn trọng lễ phải được biểu hiện ở mọi nơi, mọi lúc, qua thái độ, lời nói, hành động.

2. Về phương pháp

– Cần sử dụng phương pháp nêu vấn đề và tổ chức thảo luận theo từng nhóm để qua đó HS tự rút ra những nội dung chính trong bài học (dưới sự điều khiển, hướng dẫn của GV).

– GV sử dụng kết hợp phương pháp đàm thoại với giảng giải, khuyến khích HS tự tìm thêm những tình huống về việc tôn trọng lễ phải hoặc thiếu tôn trọng lễ phải mà các em đã gặp trong cuộc sống hàng ngày. Cả lớp cùng trao đổi thảo luận và nêu lên ý kiến đánh giá của các em. GV nhận xét, phân tích theo nội dung bài học.

3. Tài liệu và phương tiện

– SGK, SGV GDCD 8.

– Sưu tầm thêm một số câu chuyện, đoạn thơ, câu nói của các danh nhân hay ca dao, tục ngữ nói về việc tôn trọng lễ phải.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1 : *Giới thiệu bài.*

– GV có thể thông qua việc nêu lên ý nghĩa và sự cần thiết của việc tôn trọng lễ phải để vào bài.

– GV có thể đưa ra một số tình huống cụ thể (trong SGK) để dẫn dắt HS tìm hiểu những biểu hiện khác nhau của phẩm chất trên, đồng thời nêu những câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ.

Hoạt động 2 : *Hướng dẫn HS tìm hiểu bản chất, nội dung của tôn trọng lễ phải qua mục Đặt vấn đề.*

– GV chia HS thành các nhóm (có thể chia theo tổ) để tiến hành thảo luận các trường hợp trong mục Đặt vấn đề. Mỗi nhóm thảo luận một trường hợp. Nhóm trưởng nêu luận phiên để các em được rèn luyện kỹ năng điều khiển, kỹ năng trình bày.

– Khi HS thảo luận, GV nên gợi ý vấn đề giúp các em biết ghi những ý chính vào giấy (tránh hiện tượng chỉ có nhóm trưởng chuẩn bị còn các em khác chỉ ngồi thụ động hoặc làm việc khác).

– Các nhóm cử đại diện lên trình bày từng câu hỏi trong SGK.

– Các nhóm khác bổ sung ý kiến, nhận xét trước lớp, để rèn cho các em kĩ năng nhận xét, đánh giá.

– Sau mỗi câu, GV cần khẳng định những ý chính :

+ *Trường hợp 1* : Hành động của quan Tuân phủ Nguyễn Quang Bích chứng tỏ ông là một con người dũng cảm, trung thực, dám đấu tranh đến cùng để bảo vệ chân lí, lẽ phải, không chấp nhận những điều sai trái.

+ *Trường hợp 2* : Trong các cuộc tranh luận, có bạn đưa ra ý kiến nhưng bị đa số các bạn khác phản đối, nếu thấy ý kiến đó đúng thì em cần ủng hộ bạn và bảo vệ ý kiến của bạn bằng cách phân tích cho các bạn khác thấy những điểm mà em cho là đúng, hợp lí.

+ *Trường hợp 3* : Trong giờ kiểm tra nếu biết bạn mình quay cóp thì em cần thể hiện thái độ không đồng tình của em đối với hành vi đó. Phân tích cho bạn thấy tác hại của việc làm sai trái đó và khuyên bạn lần sau không nên làm như vậy.

– Sau khi phân tích, GV cần chốt lại : Để có cách xử sự phù hợp trong những trường hợp trên, đòi hỏi mỗi người không chỉ có nhận thức đúng mà còn cần phải có hành vi và cách ứng xử phù hợp trên cơ sở tôn trọng sự thật, bảo vệ lẽ phải, phê phán những việc làm sai trái...

Hoạt động 3 : GV yêu cầu HS tìm thêm những biểu hiện của hành vi tôn trọng lẽ phải hoặc không tôn trọng lẽ phải mà các em thấy trong cuộc sống hằng ngày.

– GV gọi một số HS phát biểu.

– GV nhận xét và gợi ý bổ sung bằng cách đưa ra một số tình huống để các em phân tích :

+ Vi phạm Luật Giao thông đường bộ.

+ Vi phạm nội quy ở cơ quan, trường học.

+ Làm trái các quy định của pháp luật.

+ Gió chiều nào che chiều ấy, “Dĩ hoà vi quý”.

– GV khẳng định :

- + Trong cuộc sống quanh ta có nhiều tấm gương thể hiện sự tôn trọng lễ phải.
- + Tôn trọng lễ phải được biểu hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau : qua thái độ, qua lời nói, cử chỉ và hành động của con người. Tôn trọng lễ phải là phẩm chất cần thiết của mỗi người, góp phần làm cho xã hội trở nên lành mạnh, tốt đẹp hơn.
- + Mỗi HS cần học tập gương của những người biết tôn trọng lễ phải để có những hành vi và cách ứng xử phù hợp.

Hoạt động 4 : GV hướng dẫn HS rút ra khái niệm “Tôn trọng lễ phải” và ý nghĩa của nó trong cuộc sống.

– HS phát biểu.

– GV chốt lại những ý chính ở mục Nội dung bài học trong SGK.

Hoạt động 5 : Luyện tập, củng cố kiến thức và hướng dẫn công việc chuẩn bị ở nhà cho HS.

– Yêu cầu một số HS làm bài, GV nhận xét, cho điểm để động viên HS.

Gợi ý giải bài tập và hướng dẫn chuẩn bị bài

– Bài tập 1 : Lựa chọn cách ứng xử c.

– Bài tập 2 : Lựa chọn cách ứng xử c.

GV cần phải phân tích rõ vì sao các hành vi khác (không được lựa chọn) lại không biểu hiện sự tôn trọng lễ phải.

– Bài tập 3 : Hành vi a, c, e biểu hiện sự tôn trọng lễ phải.

– Hướng dẫn HS về nhà làm bài tập 4, 5. GV có thể yêu cầu HS chuẩn bị ra giấy để buổi sau nộp bài. GV có thể chấm một số bài làm tốt và chưa tốt để động viên, nhắc nhở ý thức học tập của các em.

– Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau : Liêm khiết.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

Truyện đọc

VỤ ÁN “TRÁI ĐẤT QUAY”

Kinh thánh đã dạy : Chúa tạo ra loài người. Trái Đất là ân huệ do Chúa ban cho đàn con chiên của mình. Trái Đất đứng im và là trung tâm của vũ trụ.

Mặt Trời, Mặt Trăng và các vì sao quay quanh Trái Đất là do ý muốn của Đấng tối cao...

Biết bao thế kỉ, quan điểm thần bí đó ngự trị trên Trái Đất và nhà thờ đạo Thiên Chúa đã thẳng tay trừng trị những ai không tin Kinh thánh.

Trước Ga-li-lê, có một người dám chống lại học thuyết về vũ trụ của nhà thờ. Đó là nhà bác học vĩ đại người Ba Lan tên là Cô-péc-ních.

Cô-péc-ních đã chứng minh : Mặt Trời mới là trung tâm của thái dương hệ, Trái Đất không đứng yên mà quay quanh Mặt Trời như nhiều hành tinh khác. Học thuyết đúng đắn của Cô-péc-ních đã lay chuyển lòng tin mù quáng của con người đối với tôn giáo và khiến nhà thờ vô cùng tức giận : Giáo hoàng Pôn V đã ra lệnh cấm tàng trữ và lưu hành các tác phẩm của ông.

Giáo sĩ Bru-nô bênh vực Cô-péc-ních cũng bị Toà án giáo hội kết tội bội giáo, phải bỏ trốn ra nước ngoài, nhưng không trốn thoát và cũng bị thiêu sống trên giàn lửa.

Lúc đầu Ga-li-lê coi lí thuyết của Cô-péc-ních là những điều bịa đặt của khối óc không lành mạnh. Nhưng sau nhiều lần quan sát bầu trời, Ga-li-lê sững sốt nhận ra : Chân lí thuộc về Cô-péc-ních.

Giữa chân lí và thần quyền, chọn con đường nào ? Cuối cùng Ga-li-lê đã dấn thân vào con đường chông gai : bảo vệ chân lí. Với sự làm việc không mệt mỏi, bằng những chứng minh khoa học và lập luận đanh thép, Ga-li-lê đã cho xuất bản nhiều cuốn sách bênh vực quan điểm của Cô-péc-ních và giáng một đòn nặng nề vào Giáo hội Thiên Chúa giáo.

Tức giận điên cuồng, Giáo hoàng Uyéc-banh VIII buộc Ga-li-lê phải đến La Mã chịu tội.

Phiên toà xử Ga-li-lê kéo dài hai tháng. Những cuộc hỏi cung liên tiếp đã làm ông mệt mỏi. Lúc ấy Ga-li-lê đã ngoài bảy mươi tuổi.

Trước toà án tôn giáo, Ga-li-lê bị bắt buộc phải quỳ, đặt tay lên Kinh thánh, thề từ bỏ quan điểm của mình và tuyên bố Trái Đất không quay.

Song, ngay sau đó, nén căm giận, ông đồng dục tuyên bố :

– ... Dù sao Trái Đất vẫn quay...

Ga-li-lê không sợ chết, nhưng Toà án giáo hội không dám hành hình ông vì ông có danh tiếng lớn.

Cả cuộc đời Ga-li-lê là một tấm gương lớn về tinh thần quên mình vì khoa học và bảo vệ chân lí, lẽ phải.

(Phỏng theo *Cuộc sống và sự nghiệp*, Tập 8,
NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1982)

Chú thích

- (1) Ga-li-lê-ô Ga-li-lê (1564 –1642) : nhà bác học – thiên văn học vĩ đại người I-ta-li-a.
- (2) Cô-péc-ních (1473–1543) : nhà bác học – thiên văn học vĩ đại người Ba Lan, người sáng lập ra thuyết Nhật Tâm.